

Số: 0903/2019/CV-UNICAP

V/v: Giải trình về việc LNST trong BCTC năm 2018

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
VỤ QUẢN LÝ QUỸ**

Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Hợp Lực (“Công ty”) xin gửi đến Quý Ủy Ban lời chào trân trọng nhất.

Theo quy định tại khoản 4 điều 11 Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty xin giải trình liên quan đến lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2018 (VNĐ)	Năm 2017 (VNĐ)	Chênh lệch (VNĐ)	Tỷ lệ biến động
Doanh thu HĐTC	8.165.467	81.314.456	(73.148.989)	-89,96%
Chi phí hoạt động tài chính	15.940.382.036	840.955.247	15.099.426.789	1.795,51%
Chi phí QLKD	7.921.684.210	5.679.265.562	2.242.418.648	39,48%
Chi phí khác	45.030.246	145.550.011	(100.519.765)	-69,06%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	(23.898.931.025)	(6.584.456.364)	(17.314.474.661)	262,96%

- Lợi nhuận sau thuế Năm 2018: (23.898.931.025) VNĐ
- Lợi nhuận sau thuế Năm 2017: (6.584.456.364) VNĐ
- Chênh lệch tăng lỗ: 262,96%

Nguyên nhân:

- Trong Năm 2018, chi phí hoạt động tài chính tăng 15.099.426.789 VNĐ tương ứng với 1.795,51%; chi phí Quản lý doanh nghiệp tăng 2.242.418.648 VNĐ tương ứng 39,48% so với năm trước, Chi phí hoạt động tài chính tăng chủ yếu là do chi phí trích lập dự phòng khoản đầu tư chứng khoán, chi phí quản lý doanh nghiệp tăng chủ yếu là do chi phí lương và các khoản trích theo lương tăng lên.

Trên đây là nội dung giải trình của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Hợp Lực về phần lợi nhuận sau thuế Báo cáo Năm 2018 kính gửi đến Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Vụ Quản lý Quỹ.

Công văn này đính kèm Báo cáo tài chính Năm 2018.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.

CÔNG TY CP QUẢN LÝ QUỸ HỢP LỰC
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

